

Số: 03/2021/QĐST-DS

TP. Thái Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v Tuyên bố một người đã chết**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Chu Thị Tuyết.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Đỗ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp:*** Bà Hoàng Hà Vĩnh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-VDS ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tuyên bố một người đã chết*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐ-MPH ngày 05 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu tuyên bố một người đã chết: Ông Trần Văn T, sinh năm 1943 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1946.

Đều cư trú tại: Thôn P, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Người được ông T, bà Th ủy quyền: Anh Trần Văn Q, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Người bị yêu cầu tuyên bố đã chết: Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1971.

Nơi cư trú cuối cùng trước khi bỏ đi: Xóm 6, thôn P, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu và tại phiên họp anh Trần Văn Q là người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th trình bày: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th sinh được 06 người con chung gồm: Chị Trần Thị L, sinh năm 1963, anh Trần Văn K, sinh năm 1969, chị Trần Thị Đ, sinh năm 1971, anh Trần Văn C, sinh năm 1974, chị Trần Thị M, sinh năm 1977, anh Trần Văn Q, sinh năm 1979. Năm 1997 chị Trần Thị Đ đã tự ý bỏ nhà đi, không rõ địa chỉ, từ đó đến nay đã 23 năm chị Đ không có bất cứ liên lạc gì cho gia đình và người thân. Gia đình ông T, bà Th đã dùng mọi biện pháp để tìm kiếm nhưng

không biết và không có thông tin gì về chị Đ. Trước khi bỏ đi chị Đ chưa lấy chồng và không có con. Nay ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tuyên bố chị Trần Thị Đ đã chết.

- Tại Biên bản xác minh thôn trưởng P, xã V, thành phố B và Công an xã V, thành phố B đều cung cấp: Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1971 là con gái ông Trần Văn T, sinh năm 1943 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1946 đều có nơi cư trú tại thôn P, xã V, thành phố B. Hiện tại chị Đ không có mặt tại địa phương, chị Đ đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 1997 cho đến nay, địa phương không biết chị Đ đi đâu, làm gì. Trước khi bỏ đi chị Đ có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 6, xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình (nay là xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 khoản 2 Điều 367; các Điều 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự để chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th, tuyên bố chị Trần Thị Đ đã chết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận định:*

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Người bị yêu cầu tuyên bố đã chết có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có thẩm quyền giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Người yêu cầu ủy quyền cho anh Trần Văn Q tham gia tố tụng, anh Q có mặt tại phiên họp.

[3]. Xét yêu cầu của ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th thì thấy: Chị Trần Thị Đ bỏ đi biệt tích từ năm 1997, ông T, bà Th và gia đình đã đi tìm nhưng không ai biết tin tức gì của chị Đ. Sau khi thụ lý việc dân sự Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố đã chết số 04/2020/QĐST-DS ngày 20/11/2020 đối với chị Trần Thị Đ trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đăng trên Báo công lý các số 98, 99, 100 ra ngày 04, 09 và 11/12/2020; phát trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 10, 11, 12/12/2020; Đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao. Nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên là ngày 04/12/2020 và tính từ thời gian chị Đ bỏ đi biệt tích năm 1997 đến nay đã trên 5 năm mà chị Trần Thị Đ vẫn không có mặt tại gia đình và địa phương, không có tin tức xác thực về việc chị Trần Thị Đ hiện còn sống hay đã chết

do vậy cần chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th, tuyên bố chị Trần Thị Đ đã chết là phù hợp với quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự.

[4]. Về thời điểm chết của chị Trần Thị Đ: Do chỉ xác định được năm 1997 là năm có tin tức cuối cùng của chị Trần Thị Đ nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự thì ngày có tin tức cuối cùng của chị Trần Thị Đ là ngày 01/01/1997 do vậy ngày chết của chị Trần Thị Đ là ngày 02/01/2002.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 khoản 2 Điều 367, các Điều 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự; Điều 02 Luật người cao tuổi; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th;

Tuyên bố: Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Xóm 6, thôn P, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình đã chết. Thời điểm chết của chị Trần Thị Đ được xác định là ngày 02/01/2002.

Khi quyết định này có hiệu lực pháp luật thì quan hệ nhân thân, quan hệ tài sản của chị Trần Thị Đ được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của chị Trần Thị Đ được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị Th là người cao tuổi, có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự. Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông T, bà Th.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND xã V, TP. Thái Bình
- (Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Chu Thị Tuyết**